

Số: 2127 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 3373/TTr-SKHĐT ngày 22 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 05 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư (*Phần I. Danh mục Quy trình*).

Điều 2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế

(Phần II. Nội dung quy trình cụ thể).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông (phối hợp);
- Công TTĐT, TTPVHCC;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Quý Phương

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ SẮP XẾP LẠI DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2127/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

| STT | Tên Quy trình | Mã số TTHC | Quyết định công bố Danh mục TTHC |
|------------|---|-------------------|--|
| 1 | Thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập | 2.000529 | Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế. |
| 2 | Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý | 2.001061 | |
| 3 | Chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý | 2.001025 | |
| 4 | Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý) | 1.002395 | |
| 5 | Giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý) | 2.001021 | |

Phần II. NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ

1. Thủ tục Thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập:

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; Trong đó: 25 ngày làm việc tại Sở Kế hoạch và Đầu tư; 05 ngày làm việc tại UBND tỉnh.

- Nội dung Quy trình nội bộ:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|---|---|-------------------------|
| I | Thực hiện quy trình tại Sở KHĐT | | 200 giờ làm việc |
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của Sở KHĐT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Văn thư Sở KHĐT và Văn thư chuyển cho các Phòng chuyên môn xử lý. | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng Đăng ký Kinh doanh | Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên giải quyết | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | Chuyên viên Phòng Đăng ký Kinh doanh | - Xem xét, xử lý hồ sơ (nếu chưa phù hợp, cần điều chỉnh thì trả lại hồ sơ để điều chỉnh (trả trên phần mềm hệ thống Dịch vụ công)) - Lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. - Thẩm định hồ sơ đề nghị thành lập. - Dự thảo kết quả giải quyết. | 180 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng Đăng ký Kinh doanh | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả. | 04 giờ làm việc |
| Bước 5 | Lãnh đạo Sở KHĐT. | Ký Văn bản trình UBND tỉnh. | 04 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận Văn thư Sở KHĐT. | - Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ. - Chuyển kết quả (<i>bảng giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. | 02 giờ làm việc |
| Bước 7 | Chuyên viên Phòng Đăng ký Kinh doanh | Chuyển kết quả (<i>file điện tử</i>) cho Trung tâm Phục vụ | 02 giờ làm việc |

| | | | |
|---------------------------------------|---|--|-------------------------|
| | | hành chính công tỉnh. Thực hiện việc liên thông hồ sơ UBND tỉnh. | |
| II | Thực hiện quy trình tại UBND tỉnh | | 40 giờ làm việc |
| Bước 8 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng thụ lý | 04 giờ làm việc |
| Bước 9 | Chuyên viên VP UBND tỉnh | Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt | 16 giờ làm việc |
| Bước 10 | Lãnh đạo VP UBND tỉnh | Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ | 08 giờ làm việc |
| Bước 11 | Lãnh đạo UBND tỉnh | Phê duyệt kết quả TTHC | 08 giờ làm việc |
| Bước 12 | Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PV hành chính công tỉnh | 04 giờ làm việc |
| Bước 13 | Bộ phận TN&TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 240 giờ làm việc |

2. Thủ tục Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý:

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; Trong đó: 25 ngày làm việc tại Sở Kế hoạch và Đầu tư; 05 ngày làm việc tại UBND tỉnh.

- Nội dung Quy trình nội bộ:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|-------------------------|---|---|----------------------------|
| I | Thực hiện quy trình tại Sở KHĐT | | 200 giờ làm việc |
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của Sở KHĐT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Văn thư Sở KHĐT và Văn thư chuyển cho các Phòng chuyên môn xử lý. | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng Đăng ký Kinh doanh | Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên giải quyết | 04 giờ làm việc |

| | | | |
|---------------------------------------|---|--|-------------------------|
| Bước 3 | Chuyên viên Phòng Đăng ký Kinh doanh | <ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, xử lý hồ sơ (nếu chưa phù hợp, cần điều chỉnh thì trả lại hồ sơ để điều chỉnh (trả trên phần mềm hệ thống Dịch vụ công)) - Lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. - Thẩm định hồ sơ đề nghị Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp. - Dự thảo kết quả giải quyết. | 180 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng Đăng ký Kinh doanh | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả. | 04 giờ làm việc |
| Bước 5 | Lãnh đạo Sở KHĐT. | Ký Văn bản trình UBND tỉnh. | 04 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận Văn thư Sở KHĐT. | <ul style="list-style-type: none"> - Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số. - Chuyển kết quả (<i>bảng giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. | 02 giờ làm việc |
| Bước 7 | Chuyên viên Phòng Đăng ký Kinh doanh | Chuyển kết quả (<i>file điện tử</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Thực hiện việc liên thông hồ sơ UBND tỉnh. | 02 giờ làm việc |
| II | Thực hiện quy trình tại UBND tỉnh | | 40 giờ làm việc |
| Bước 8 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng thụ lý | 02 giờ làm việc |
| Bước 9 | Chuyên viên VP UBND tỉnh | Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt | 28 giờ làm việc |
| Bước 10 | Lãnh đạo VP UBND tỉnh | Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ | 04 giờ làm việc |
| Bước 11 | Lãnh đạo UBND tỉnh | Phê duyệt kết quả TTHC | 04 giờ làm việc |
| Bước 12 | Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PV hành chính công tỉnh | 02 giờ làm việc |
| Bước 13 | Bộ phận TN&TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 240 giờ làm việc |

3. Thủ tục Chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý:

- Thời hạn giải quyết: 50 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; Trong đó: 40 ngày làm việc tại Sở Kế hoạch và Đầu tư; 10 ngày làm việc tại UBND tỉnh.

- Nội dung Quy trình nội bộ:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|-------------------------|--|---|----------------------------|
| I | Thực hiện quy trình tại Sở KHĐT | | 200 giờ làm việc |
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của Sở KHĐT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Văn thư Sở KHĐT và Văn thư chuyển cho các Phòng chuyên môn xử lý. | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng Đăng ký Kinh doanh | Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên giải quyết | 04 giờ làm việc |
| Bước 3 | Chuyên viên Phòng Đăng ký Kinh doanh | - Xem xét, xử lý hồ sơ (nếu chưa phù hợp, cần điều chỉnh thì trả lại hồ sơ để điều chỉnh (trả trên phần mềm hệ thống Dịch vụ công)) - Lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. - Thẩm định hồ sơ đề nghị thành lập. - Dự thảo kết quả giải quyết. | 180 giờ làm việc |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng Đăng ký Kinh doanh | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả. | 04 giờ làm việc |
| Bước 5 | Lãnh đạo Sở KHĐT. | Ký Văn bản trình UBND tỉnh. | 04 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận Văn thư Sở KHĐT. | - Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số. - Chuyển kết quả (<i>bảng giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. | 02 giờ làm việc |
| Bước 7 | Chuyên viên Phòng Đăng ký Kinh doanh | Chuyển kết quả (<i>file điện tử</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Thực hiện việc liên thông hồ sơ UBND tỉnh. | 02 giờ làm việc |

| II | Thực hiện quy trình tại UBND tỉnh | | 40 giờ làm việc |
|---------------------------------------|---|--|-------------------------|
| Bước 8 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng thụ lý | 04 giờ làm việc |
| Bước 9 | Chuyên viên VP UBND tỉnh | Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt | 16 giờ làm việc |
| Bước 10 | Lãnh đạo VP UBND tỉnh | Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ | 08 giờ làm việc |
| Bước 11 | Lãnh đạo UBND tỉnh | Phê duyệt kết quả TTHC | 08 giờ làm việc |
| Bước 12 | Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm PV Hành chính công tỉnh | 04 giờ làm việc |
| Bước 13 | Bộ phận TN&TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 240 giờ làm việc |

4. Thủ tục Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)

- Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định
- Nội dung Quy trình nội bộ:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|-------------------------|---|---|----------------------------|
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của Sở KHĐT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Văn thư Sở KHĐT và Văn thư chuyển cho các Phòng chuyên môn xử lý. | 02 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng Đăng ký Kinh doanh | Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên giải quyết | 02 giờ làm việc |
| Bước 3 | Chuyên viên Phòng Đăng ký Kinh doanh | - Xem xét, xử lý hồ sơ (nếu chưa phù hợp, cần điều chỉnh thì trả lại hồ sơ để điều chỉnh (trả trên phần mềm hệ thống Dịch vụ công)) - Lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. | 14 giờ làm việc |

| | | | |
|---------------------------------------|---|---|------------------------|
| | | - Thẩm định hồ sơ đề nghị Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh. - Dự thảo kết quả giải quyết. | |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng Đăng ký Kinh doanh | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký kết quả. | 02 giờ làm việc |
| Bước 5 | Lãnh đạo Sở KHĐT. | Ký ban hành văn bản. | 02 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận Văn thư Sở KHĐT. | - Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số. - Chuyển kết quả (<i>bảng giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. | 01 giờ làm việc |
| Bước 7 | Bộ phận TN&TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | 01 giờ làm việc |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 24 giờ làm việc |

5. Thủ tục Giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; Trong đó: 25 ngày làm việc tại Sở Kế hoạch và Đầu tư; 05 ngày làm việc tại UBND tỉnh.

- Nội dung Quy trình nội bộ:

| Thứ tự công việc | Đơn vị/người thực hiện | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện |
|------------------|--|---|-------------------------|
| I | Thực hiện quy trình tại Sở KHĐT | | 200 giờ làm việc |
| Bước 1 | Bộ phận TN&TKQ của Sở KHĐT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. | - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho Văn thư Sở KHĐT và Văn thư chuyển cho các Phòng chuyên môn xử lý. | 04 giờ làm việc |
| Bước 2 | Lãnh đạo Phòng Đăng ký Kinh doanh | Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên giải quyết | 08 giờ làm việc |
| Bước 3 | Chuyên viên Phòng Đăng ký Kinh doanh | - Xem xét, xử lý hồ sơ (nếu chưa phù hợp, cần điều chỉnh thì trả lại hồ sơ để điều chỉnh (trả trên phần mềm | 92 giờ làm việc |

| | | | |
|---------------------------------------|---|--|-------------------------|
| | | hệ thống Dịch vụ công)) - Lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. - Thẩm định hồ sơ đề nghị Giải thể doanh nghiệp. - Dự thảo kết quả giải quyết. | |
| Bước 4 | Lãnh đạo Phòng Đăng ký Kinh doanh | Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký Văn bản trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả. | 04 giờ làm việc |
| Bước 5 | Lãnh đạo Sở KHĐT. | Ký Văn bản trình UBND tỉnh. | 04 giờ làm việc |
| Bước 6 | Bộ phận Văn thư Sở KHĐT. | - Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số. - Chuyển kết quả (<i>bảng giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. | 04 giờ làm việc |
| Bước 7 | Chuyên viên Phòng Đăng ký Kinh doanh | Chuyển kết quả (<i>file điện tử</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Thực hiện việc liên thông hồ sơ UBND tỉnh. | 04 giờ làm việc |
| II | Thực hiện quy trình tại UBND tỉnh | | 40 giờ làm việc |
| Bước 8 | Bộ phận TN&TKQ của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở, ban, ngành và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng thụ lý | 02 giờ làm việc |
| Bước 9 | Chuyên viên VP UBND tỉnh | Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt | 28 giờ làm việc |
| Bước 10 | Lãnh đạo VP UBND tỉnh | Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ | 04 giờ làm việc |
| Bước 11 | Lãnh đạo UBND tỉnh | Phê duyệt kết quả TTHC | 04 giờ làm việc |
| Bước 12 | Bộ phận văn thư VP UBND tỉnh | Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | 02 giờ làm việc |
| Bước 13 | Bộ phận TN&TKQ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). | |
| Tổng thời gian giải quyết TTHC | | | 240 giờ làm việc |